

Bản án số: 04/2021/HSST  
Ngày 28/01/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B Đ – TỈNH B PHƯỚC**

***Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa:* Bà: Lâm Thị Chúc

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà H Thị Quýt

Bà: Điều Thị Hương

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Hưng - Thư ký Tòa án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Th Trung – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B Đ, tỉnh B Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2020/HSST ngày 18 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2021 và thông báo dời lịch xét xử số: 01/TB-TA ngày 21/01/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn Đ; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1991; HKTT: Ấp 4, xã Th H, huyện B Đ, tỉnh B Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12 ; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông: Trần Văn M; sinh năm: 1965; Con bà Nguyễn Thị S, sinh năm: 1963; Vợ: Nông Thị L, sinh năm: 1993; Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án: Ngày 21/11/2019 bị Toà án nhân dân huyện B Đ xử phạt 6 tháng tù về tội “Đánh bạc”, tại Bản án số 60/2019/HSST. Chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 05/01/2016, bị cáo bị TAND huyện B Đ xử phạt 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo được tại ngoại để điều tra – Có mặt tại phiên tòa.

***Những người có quyền lợi – nghĩa vụ liên quan:***

- Ông: Phan Đức B, sinh năm: 1978; HKTT: Ấp 04, xã Th H, huyện B Đ, tỉnh B Phước (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Ông: Vũ Huy H, sinh năm: 1969; HKTT: Ấp 04, xã Th H, huyện B Đ, tỉnh B Phước (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Ông: Hoàng Văn Th, sinh năm: 1991; HKTT: Ấp 04, xã Th H, huyện B Đ, tỉnh B Phước (có đơn xin xét xử vắng mặt)
- Ông: Trần Văn S1, sinh năm: 1960; HKTT: Ấp Th S, thị trấn Th B, huyện B Đ, tỉnh B Phước (có đơn xin xét xử vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 19/7/2020, Trần Văn Đ đến quán giải khát của ông Trần Văn S1 ở Ấp Th S, thị trấn Th B, huyện B Đ uống nước thì gặp Phan Đ B, Hoàng Văn Th và Vũ Huy H. Tại đây, Đ, B, Th và H rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài phỏm. Bốn người chơi sử dụng 01 bộ bài tây gồm 52 lá, chia mỗi người 09 lá bài, riêng người chia bài thì được 10 lá bài và được đánh đầu tiên. Lần lượt từng người chơi sử dụng bài của mình để đánh từng lá bài theo vòng tròn và căn cứ vào bài của mình để ăn hoặc không ăn lá bài của người vừa đánh sao cho trong bài của mình có “phỏm” tức là các lá bài có cùng giá trị hoặc có thứ tự liên tiếp và cùng chất như cùng Cơ, Rô, Chuồn hoặc Bích. Nếu người chơi đánh lá bài mà bị người ngồi bên cạnh theo hướng bên phải ăn lá bài đó thì bị thua 10.000đ (mười nghìn đồng), bị ăn lá bài thứ hai ở các vòng tiếp theo thì thua 20.000đ (hai mươi nghìn đồng), bị ăn lá bài thứ ba gọi là “ù đèn” thì thua 30.000đ (ba mươi nghìn đồng) và phải trả tiền thua của cả các con bạc khác. Nếu không ăn được lá bài của người ngồi bên trái đánh cho mình thì người chơi phải rút một lá bài từ bộ bài còn lại đặt ở giữa chiếu bạc và đánh một lá bài cho người ngồi bên phải. Khi kết thúc một ván bài, nếu người chơi không có “phỏm” thì gọi là “cháy”, được tính là thua bết (về cuối) và phải chung tiền cho người về nhất, trường hợp tất cả người chơi đều có bài “cháy” (không có phỏm) thì theo vòng chia bài sẽ tính người cháy trước thắng người cháy sau; Nếu có “phỏm” mà không có lá bài lẻ thì gọi là “ù” và được ăn của mỗi người 50.000 đồng; Nếu có “phỏm” mà có lá bài lẻ thì tính điểm các lá bài lẻ đó theo sự thống nhất là lá bài A có giá trị là 01 điểm, các lá bài J, Q, K có giá trị lần lượt là 11, 12, 13 điểm, từ đó xác định người về nhất, nhì, ba và tư để chung tiền, trong đó người đứng thứ tư sẽ phải trả cho người nhất 20.000đ (hai mươi nghìn đồng), người về thứ ba phải trả cho người đứng thứ nhì 10.000đ (mười nghìn đồng).

Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an thị trấn Th B kiểm tra, lập biên bản thu giữ tang vật gồm:

- Thu giữ trên người các đối tượng số tiền 8.516.000đ (tám triệu năm trăm mười sáu nghìn đồng): Trong đó thu giữ của Phan Đức B số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng); Thu giữ của Vũ Huy H 516.000đ (năm trăm mười sáu nghìn đồng).

- Thu trên chiếu bạc số tiền 330.000đ (ba trăm ba mươi nghìn đồng) và 01 (một) bộ bài tây 52 (năm mươi hai) lá.

Căn cứ lời khai của các bị cáo và các tài liệu chứng cứ thu thập được cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B Đ đã chứng minh được số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc như sau:

+ Phan Đức B sử dụng số tiền 60.000đ (sáu mươi nghìn đồng) để đánh bạc và thua hết.

+ Hoàng Văn Th sử dụng số tiền 90.000đ (chín mươi nghìn đồng) để đánh bạc và thua hết.

+ Vũ Huy H sử dụng số tiền 80.000đ (tám mươi nghìn đồng) để đánh bạc, thắng 180.000đ (một trăm tám mươi nghìn đồng).

+ Trần Văn Đ sử dụng số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) để đánh bạc và thua 30.000đ (ba mươi nghìn đồng).

Tổng số tiền mà các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 330.000đ (ba trăm ba mươi nghìn đồng).

Cáo trạng số: 01/CTr-VKS ngày 17 tháng 12 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

### ***Tại phiên tòa:***

- Đại diện VKSND huyện B Đ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Về tội danh và mức hình phạt: Tuyên bố Trần Văn Đ phạm tội “Đánh bạc”

+ Áp dụng: Khoản 1 Điều 121, các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Bộ luật hình sự năm 2015. Đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo Trần Văn Đ từ 04 (bốn) đến 07 (bảy) tháng tù.

Đề nghị xử lý vật chứng và các vấn đề khác như cáo trạng đã công bố.

Bị cáo không tham gia tranh luận và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện B Đ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện B Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

2. Về nội dung vụ án: Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là hoàn toàn phù hợp với nhau về thời gian, không gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án, biên bản phạm tội quả tang cũng như vật chứng của vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào Khoảng 16 giờ ngày 19/7/2020, Tại quán nước ông Trần Văn S1 các đối tượng Trần Văn Đ; Phan Đức B; Hoàng Văn Th và Vũ Huy H cùng rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài phỏm. Hình thức chơi là bốn người chơi sử dụng 01 bộ bài tây gồm 52, chia mỗi người 09 lá bài, riêng người chia bài thì được 10 lá bài và được đánh đầu tiên. Lần lượt từng người chơi sử dụng bài của mình để đánh từng lá bài theo vòng tròn và căn cứ vào bài của mình để ăn hoặc không ăn lá bài của vừa đánh sao cho trong bài của mình có “phỏm” tức là các lá bài có cùng giá trị hoặc có thứ tự liên tiếp và cùng chất như cùng Cơ, Rô, Chuồn hoặc Bích. Nếu người chơi đánh lá bài mà bị người ngồi bên cạnh theo hướng bên phải ăn lá bài đó thì bị thua 10.000đ (mười nghìn đồng), bị ăn lá bài thứ hai ở các vòng tiếp theo thì thua 20.000đ (hai mươi nghìn đồng), bị ăn lá bài thứ ba gọi là “ù đèn” thì thua 30.000đ (ba mươi nghìn đồng) và phải trả tiền thua của cả các con bạc khác. Nếu không ăn được lá bài của người ngồi bên trái đánh cho mình thì người chơi phải rút một lá bài từ bộ bài còn lại đặt ở giữa chiếu bạc và đánh một lá bài cho người ngồi bên phải. Khi kết thúc một ván bài, nếu người chơi không có “phỏm” thì gọi là “cháy”, được tính là thua bết (về cuối) và phải chung tiền cho người về nhất, trường hợp tất cả người chơi đều có bài “cháy” (không có phỏm) thì theo vòng chia bài sẽ tính người cháy trước thắng người cháy sau; Nếu có “phỏm” mà không có lá bài lẻ thì gọi là “ù” và được ăn của mỗi người 50.000 đồng; Nếu có “phỏm” mà có lá bài lẻ thì tính điểm các lá bài lẻ đó theo sự thống nhất là lá bài A có giá trị là 01 điểm, các lá bài J, Q, K có giá trị lần lượt là 11, 12, 13 điểm, từ đó xác định người về nhất, nhì, ba và tư để chung tiền, trong đó người đứng thứ tư sẽ phải trả cho người nhất 20.000đ (hai mươi nghìn đồng), người về thứ ba phải trả cho người đứng thứ nhì 10.000đ (mười nghìn đồng).

Tổng số tiền mà các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là: 330.000đ (ba trăm ba mươi nghìn đồng), trong đó: Phan Đức B sử dụng số tiền 60.000đ (sáu mươi nghìn đồng) để đánh bạc; Hoàng Văn Th sử dụng số tiền 90.000đ (chín mươi nghìn đồng) để đánh bạc; Vũ Huy H sử dụng số tiền 80.000đ (tám mươi nghìn đồng) để đánh bạc; Trần Văn Đ sử dụng số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) để đánh bạc.

Xét thấy bị cáo cùng B, Th, H rủ nhau đánh bạc nhằm mục đích ai thắng thì sẽ trả tiền nước cho ông S1 chủ quán mang tính sát phạt nhau không lớn, tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc chưa đủ định lượng để cấu Th tội “đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 của Bộ luật hình sự nhưng bị cáo Trần Văn Đ đã có 01 (một) tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục vi phạm nên hành vi của bị cáo Trần Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 321 của Bộ luật hình sự như nội dung bản Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 17 tháng 12 năm 2020 truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; Xâm hại trật tự công cộng, ảnh hưởng nếp sống văn minh, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi đánh bạc là 01 trong những tệ nạn xã hội mà Đảng và Nhà nước ta kiên quyết bài trừ, từ hành vi đánh bạc nảy sinh ra các loại tội phạm khác như "trộm cắp, cướp giật tài sản"... cũng từ đánh bạc để lại hệ lụy khôn lường như tan vỡ hạnh phúc gia đình đổ bể, thiệt hại về kinh tế cũng như tài sản gia đình... Bị cáo nhận thức rõ được hành vi đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền mặc dù số tiền bị các dùng vào việc phạm tội là không lớn mục đích chỉ để trả tiền uống nước cho chủ quán nhưng đã gây hoang mang cho quần chúng nhân dân nơi địa bàn xảy ra vụ án . Vì vậy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật.

[4].Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình Điều tra, truy tố bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm để quá trình giải quyết, điều tra vụ án được thuận lợi mặt khác bị cáo có con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, mẹ bị cáo đang bị bệnh nặng phải đi điều trị dài ngày, có hoàn cảnh gia đình thật sự khó khăn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 được xem xét để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[6].Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, không có công việc có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7].Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với số tiền 330.000 đồng (ba trăm ba mươi nghìn đồng) là số tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 (một) bộ bài tây 52 (năm mươi hai) lá đây là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

Đối với số tiền 8.516.000 đồng (tám triệu năm trăm mười sáu nghìn đồng) thu trên người của Phan Đ B và Vũ Huy H. Đây là số tiền riêng của B và H không sử dụng vào việc đánh bạc, Cơ quan điều tra đã trả lại cho B và H là có căn cứ. Hội đồng xét xử không xét.

[8].Các vấn đề khác:

Đối với các đối tượng Phan Đức B; Hoàng Văn Th và Vũ Huy H đã có hành vi đánh bạc nhưng chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Công an huyện B Đ đã ra Quyết định xử phạt hành chính theo quy định là có căn cứ.

Đối với Trần Văn S1 đã có hành vi cho các đối tượng khác sử dụng quán nước tham gia đánh bài nhưng ông S1 không biết các đối tượng đánh bài ăn thua bằng tiền và cũng không thu lợi từ việc đánh bạc đó nên không đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc quy định tại Điều 322 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[9].Về án phí: Căn cứ các Điều 135; 136 của Bộ luật TTHS năm 2015; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX nên cần chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Đánh bạc” .

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321, điểm s, t khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Trần Văn Đ 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi Thi hành án.

**2.** Vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy sung quỹ nhà nước: Số tiền 330.000đ (ba trăm ba mươi nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 (năm mươi hai) lá.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0007668 ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B Đ).*

### 3. Án phí:

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng)

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh B Phước;
- VKSND huyện B Đ;
- Công an huyện B Đ;
- Chi cục THADS huyện B Đ;
- UBND xã (thị trấn);
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Lâm Thị Chức**